

THỎA THUẬN

VỀ MIỄN THỊ THỰC

GIỮA

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VÀ

CHÍNH PHỦ LIÊN BANG MI-AN-MA

CHO NHỮNG NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU NGOẠI GIAO, HỘ CHIẾU CÔNG VỤ

*Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Liên bang Mi-an-ma, dưới đây gọi là các "Bên ký kết";*

*Mong muốn tăng cường và phát triển quan hệ hữu nghị giữa hai nước;*

*Đã thoả thuận như sau:*

Điều 1

1. Công dân của Bên ký kết này mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ có giá trị được miễn thị thực nhập cảnh, xuất cảnh và quá cảnh lãnh thổ Bên ký kết kia qua các cửa khẩu dành cho giao lưu quốc tế.

2. Những người nói tại Khoản 1 Điều này được tạm trú trên lãnh thổ Bên ký kết kia tối đa là 30 ngày. Theo yêu cầu bằng văn bản của cơ quan đại diện ngoại giao hoặc lãnh sự của Bên ký kết mà người đó là công dân, Bên ký kết kia có thể gia hạn thời gian tạm trú.

Điều 2

Khi công dân của Bên ký kết này và thành viên gia đình họ mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ được bổ nhiệm là thành viên cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự, các tổ chức quốc tế, các văn phòng thương mại của nước mình đóng trên lãnh thổ Bên ký kết kia, Bộ Ngoại giao Nước cử phải thông báo cho Cơ quan đại diện ngoại giao của Nước tiếp nhận trước khi những người này nhận nhiệm vụ và họ phải xin thị thực trước.

### Điều 3

Các cơ quan có thẩm quyền của hai Bên ký kết sẽ thông báo cho nhau qua đường ngoại giao và trong thời hạn sớm nhất có thể được về việc thay đổi những quy định liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh và tạm trú đối với người nước ngoài.

### Điều 4

1. Thoả thuận này không miễn cho những người mang các loại hộ chiếu kể trên nghĩa vụ tôn trọng pháp luật của nước sở tại.

2. Mỗi Bên ký kết có quyền từ chối nhập cảnh hay rút ngắn thời hạn tạm trú trên lãnh thổ nước mình đối với bất kỳ công dân nào của Bên ký kết kia.

### Điều 5

Vì những lý do an ninh hoặc y tế, bất kỳ Bên ký kết nào cũng có thể đình chỉ một phần hoặc toàn bộ việc thi hành Thoả thuận này. Trong trường hợp đó Bên ký kết đưa ra quyết định đình chỉ việc thi hành Thoả thuận cần thông báo kịp thời cho Bên ký kết kia qua đường ngoại giao.

### Điều 6

Thông qua đường ngoại giao, các Bên ký kết trao cho nhau mẫu các loại hộ chiếu quốc gia hiện hành, chậm nhất là 30 ngày trước khi Thoả thuận này có hiệu lực hoặc các mẫu hộ chiếu mới chậm nhất là 30 ngày trước khi sử dụng.

### Điều 7

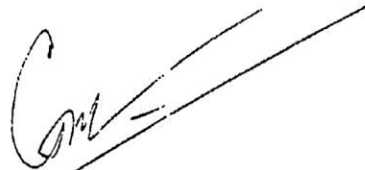
1. Thoả thuận này có hiệu lực sau ngày hai Bên trao đổi qua đường ngoại giao văn bản thông báo việc hoàn tất các thủ tục pháp lý theo quy định của mỗi nước.

2. Thoả thuận này có giá trị không thời hạn, trừ khi một Bên ký kết thông báo trước 3 tháng cho Bên ký kết kia bằng văn bản về ý định chấm dứt Thoả thuận này.

3. Thoả thuận này có thể được sửa đổi và bổ sung theo sự thoả thuận của hai Bên ký kết.

Làm tại Yangon ngày 22 tháng 6 năm 1998, thành hai bản, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Mianma và tiếng Anh. Các bản đều có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự hiểu khác nhau thì bản tiếng Anh được dùng để so sánh.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ  
CHXHCN VIỆT NAM



NGUYỄN MẠNH CẨM  
Phó Thủ tướng  
kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao

THAY MẶT CHÍNH PHỦ  
LIÊN BANG MI-AN-MA



ÔN GIÔ  
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao

## HIỆP ĐỊNH

GIỮA CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI  
CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VÀ

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA LIÊN BANG MI-AN-MA

VỀ

MIỄN THỊ THỰC CHO NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU PHỔ THÔNG

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Liên bang Mi-an-ma, sau đây gọi chung là “ Các Bên ký kết”;

Với mong muốn tăng cường quan hệ hữu nghị trong mọi lĩnh vực giữa hai nước;

Mong muốn đơn giản hóa thủ tục và tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của công dân Bên ký kết này trên lãnh thổ của Bên ký kết kia;

Phù hợp với pháp luật và quy định hiện hành của các Bên ký kết,

Đã thỏa thuận như sau:

### Điều 1

Công dân mỗi Bên ký kết mang hộ chiếu phổ thông, còn giá trị ít nhất sáu (06) tháng, được miễn thị thực nhập cảnh, xuất cảnh và quá cảnh lãnh thổ Bên ký kết kia theo quy định tại Hiệp định này.

### Điều 2

1. Công dân mỗi bên ký kết được miễn thị thực nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh quy định tại Điều 1 của Hiệp định này, được tạm trú trên lãnh thổ Bên ký kết kia trong thời gian không quá mười bốn (14) ngày kể từ ngày nhập cảnh, đảm bảo rằng, việc tạm trú này không ngoài mục đích thăm viếng. Trong

trường hợp gặp trở ngại ngoài ý muốn, cơ quan có thẩm quyền Bên ký kết kia sẽ gia hạn tạm trú khi có yêu cầu bằng văn bản của Cơ quan đại diện ngoại giao hoặc Cơ quan Lãnh sự của nước mà người có yêu cầu là công dân.

2. Công dân một Bên ký kết muốn nhập cảnh vào lãnh thổ của Bên ký kết kia với mục đích tạm trú quá mười bốn (14) ngày phải có thị thực được cấp bởi cơ quan có thẩm quyền của Bên ký kết kia.

### **Điều 3**

Hiệp định này không miễn cho những người mang hộ chiếu phổ thông kể trên nghĩa vụ tôn trọng pháp luật, các quy định hiện hành và phong tục, tập quán trong thời gian lưu trú trên lãnh thổ nước sở tại.

### **Điều 4**

Công dân một Bên ký kết mang hộ chiếu phổ thông có thể nhập cảnh, xuất cảnh và quá cảnh lãnh thổ của Bên ký kết kia qua các cửa khẩu quốc tế.

### **Điều 5**

1. Cơ quan chức năng của các Bên ký kết sẽ chuyển cho nhau mẫu hộ chiếu phổ thông và giấy tờ đi lại hiện hành cho Bên ký kết kia thông qua đường ngoại giao trong thời hạn ba mươi (30) ngày trước ngày Hiệp định có hiệu lực.

2. Cơ quan chức năng của các Bên ký kết sẽ thông báo cho Bên ký kết kia về bất cứ thay đổi nào đối với các loại hộ chiếu phổ thông và giấy tờ đi lại hiện hành và chuyển cho nhau những mẫu mới các loại giấy tờ này ít nhất ba mươi (30) ngày trước khi đưa vào sử dụng.

### **Điều 6**

Khi công dân của một Bên ký kết bị mất hộ chiếu trên lãnh thổ của Bên ký kết kia, người này phải thông báo cho Cơ quan đại diện ngoại giao, hoặc Cơ quan lãnh sự của Bên ký kết mà người đó là công dân và cơ quan liên quan

nước sở tại về việc mất hộ chiếu. Cơ quan Đại diện ngoại giao hoặc Cơ quan Lãnh sự của Bên ký kết mà người mất hộ chiếu là công dân, phù hợp với pháp luật nước mình, sẽ cấp hộ chiếu hoặc giấy tờ đi lại mới cho người đó và thông báo cho cơ quan có thẩm quyền nước sở tại về cấp hộ chiếu mới hoặc giấy tờ đi lại và việc hủy hộ chiếu bị mất.

#### **Điều 7**

Mỗi Bên ký kết có quyền từ chối hoặc rút ngắn thời hạn đã được lưu trú đối với công dân của Bên ký kết kia khi các cơ quan chức năng này tin rằng đó là người không được hoan nghênh.

#### **Điều 8**

1. Mọi vấn đề nảy sinh trong quá trình giải thích và thực hiện Hiệp định này sẽ được giải quyết hữu nghị qua đường ngoại giao.

2. Hiệp định này có thể được sửa đổi hoặc bổ sung theo thỏa thuận bằng văn bản của các Bên ký kết.

3. Mỗi Bên ký kết có thể hủy bỏ Hiệp định này vào bất kì lúc nào bằng việc thông báo bằng văn bản cho Bên ký kết kia qua đường ngoại giao và Hiệp định sẽ hết hiệu lực sau ba (03) tháng kể từ ngày Bên ký kết kia nhận được thông báo về việc hủy bỏ này.

#### **Điều 9**

1. Mỗi Bên ký kết có quyền tạm đình chỉ toàn bộ hoặc một phần việc thực hiện Hiệp định này vì các lý do an ninh quốc phòng, trật tự xã hội và y tế.

2. Việc tạm đình chỉ hoặc chấm dứt việc tạm đình chỉ này phải được thông báo ngay cho Bên ký kết kia qua đường ngoại giao.

3. Hiệp định này sẽ có hiệu lực sau 30 ngày kể từ ngày ký.

ĐỂ LÀM BẰNG, những người ký tên dưới đây, được Chính phủ nước mình ủy quyền, đã ký Hiệp định này.

Làm tại Nữu Ước ngày 26 tháng 9 năm 2013 thành hai (02) bản chính, mỗi bản gồm ba (03) loại ngôn ngữ (một bản tiếng Việt, một bản tiếng Mi-an-ma và một bản tiếng Anh); các văn bản đều có giá trị như nhau; trong trường hợp có sự giải thích khác nhau, văn bản tiếng Anh được dùng làm cơ sở.

**THAY MẶT**  
**CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA**  
**XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**



**PHẠM BÌNH MINH**  
**BỘ TRƯỞNG NGOẠI GIAO**

**THAY MẶT**  
**CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA**  
**LIÊN BANG MI-AN-MA**



**WUNNA MAUNG LWIN**  
**BỘ TRƯỞNG NGOẠI GIAO**